Mẫu số 40-DS

TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN NGUYÊN BÌNH** **TỈNH CAO BẰNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 15/2020/QĐST-HNGĐ	*Nguyên Bình, ngày 04 tháng 5 năm 2020*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 11/2020/TLST-HNGĐ ngày 21 tháng 02 năm 2020, giữa:

- *Nguyên đơn:* Bà Lý Thị Thanh H; Sinh ngày 31/01/1979

Địa chỉ: Tổ dân phố 7, thị trấn X, huyện Y, tỉnh Cao Bằng (nay là Tổ dân phố 3, thị trấn X, huyện Y, tỉnh Cao Bằng).

- *Bị đơn:* Ông Trịnh Quang T; Sinh ngày 01/10/1976

Địa chỉ: Tổ dân phố 7, thị trấn X, huyện Y, tỉnh Cao Bằng (nay là Tổ dân phố 3, thị trấn X, huyện Y, tỉnh Cao Bằng).

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 57, 58 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 24 tháng 4 năm 2020,

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 24 tháng 4 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa bà Lý Thị Thanh H và ông Trịnh Quang T.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- ***Về quan hệ hôn nhân:*** Bà Lý Thị Thanh H và ông Trịnh Quang T cùng

nhất trí thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Bà Lý Thị Thanh H được trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cả hai con chung là Trịnh Quang M, sinh ngày 02/7/2005 và Trịnh Hoàng C, sinh ngày 24/3/2013 cho đến khi con chung đủ 18 tuổi và ông T không phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Sau khi ly hôn, ông T có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

- Về tài sản chung và các khoản nợ chung: Bà H và ông T cùng thống nhất ông bà tự thỏa thuận về tài sản chung và các khoản nợ chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Bà Lý Thị Thanh H và ông Trịnh Quang T mỗi người phải chịu 75.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm sung quỹ Nhà nước. Bà H tự nguyện nộp toàn bộ tiền án phí cho cả nguyên đơn và bị đơn. Số tiền bà H phải nộp là 150.000 đồng nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng đã nộp tại biên lai số AA/2016/0001270 ngày 21 tháng 02 năm 2020 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Nguyên Bình, tỉnh Cao Bằng. Bà H được hoàn lại số tiền 150.000 đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh;
- VKSND huyện Nguyên Bình;
- UBND thị trấn X;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Mã Nguyệt Thu